

Thứ ba, ngày 30 tháng 6 năm 2015

## Vietnam Daily Monitor

### Cần một nhịp điều chỉnh

#### Dự đoán xu hướng thị trường

|                    | Tiêu cực | Trung lập | Tích cực |
|--------------------|----------|-----------|----------|
| Ngày 31/6/2015     | •        |           |          |
| Tuần 29/6-3/7/2015 |          |           | •        |
| Tháng 6/2015       |          |           | •        |

#### Điểm nhấn

Đà tăng của VN-Index giảm đáng kể so với phiên hôm qua theo như dự đoán của BSC. Hai chỉ số tiếp tục phân hóa, VN-Index đóng cửa trong sắc xanh còn HNX-Index kết thúc phiên trong sắc đỏ. Tâm điểm của thị trường hôm nay là giao dịch khối ngoại ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đã giúp VN-Index tăng tốt. Tình trạng xanh vỏ đỏ lòng hiện hữu, độ rộng thị trường co hẹp so với phiên hôm trước.

#### Nhận định thị trường

Thị trường cần điều chỉnh trong phiên tới. Hiện tại đà tăng của VN-Index chủ yếu dựa vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, song tiêu cực ở các mã còn lại.

Nhà đầu tư nên chốt lời ở cổ phiếu đã tăng khá. Nhà đầu tư chưa nên mở vị thế trong phiên tới, cần quan sát thị trường và chờ đợi chỉ số điều chỉnh ở vùng giá thấp để mua vào.

#### BSC RESEARCH

##### Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

##### Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Nguyễn Hoàng Việt

vietnh@bsc.com.vn

Vũ Thanh Phong

phongvt@bsc.com.vn

Đỗ Nam Tùng

tungdn@bsc.com.vn

Nguyễn Quốc Trường

truongnq@bsc.com.vn

#### VN-INDEX

593.05

Giá trị: 1733.09 tỷ

1.3 (0.22%)

Khối ngoại (ròng): 430.02 tỷ

#### HNX-INDEX

84.94

Giá trị: 642.61 tỷ

-0.55 (-0.64%)

Khối ngoại (ròng): 27.21 tỷ

#### UPCOM-INDEX

56.26

Giá trị: 53.9 tỷ

0.05 (0.09%)

Khối ngoại (ròng): 1.43 tỷ

#### Thông số vĩ mô

|                    | Giá trị | %     |
|--------------------|---------|-------|
| Giá dầu            | 58.4    | 0.1%  |
| Giá vàng           | 1,177   | -0.2% |
| Tỷ giá USD/VND     | 21,810  | 0.0%  |
| Tỷ giá EUR/VND     | 24,311  | -0.9% |
| Tỷ giá JPY/VND     | 17,870  | 0.7%  |
| LS liên NH 1 tháng | 4.0%    | -     |
| LS TPCP 5 năm      | 6.5%    | -     |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

#### Mục lục

|                      |   |
|----------------------|---|
| Nhận định thị trường | 2 |
| Phân tích kỹ thuật   | 3 |
| Danh mục khuyến nghị | 4 |
| Thống kê thị trường  | 5 |

**Nguyễn Quốc Trường**

Chuyên viên phân tích thị trường

truongnq@bsc.com.vn

## Tổng quan thị trường

Hai chỉ số tiếp tục diễn biến trái chiều nhau khi VN-Index tăng nhẹ 0.22% và HNX-Index giảm nhẹ 0.64%.

Nhóm dầu khí, chứng khoán, xây dựng hầu hết giảm điểm. Ngược lại, nhóm cổ phiếu thép diễn biến khác tích cực: HPG (+3.2%) và HSG (+1.2%).

Một số cổ phiếu có diễn biến giá đáng chú ý trong phiên hôm nay là JVC (-6.9%), HAI (+6.8%), VCB (+3.8%) và BVH (+4.1%).

## Nhận định

Thị trường đã không giữ được đà tăng mạnh như chúng tôi đề cập trong báo cáo ngày hôm qua. Áp lực bán chốt lời khi VN-Index chạm ngưỡng kháng cự 600 điểm là nguyên nhân chính khiến VN-Index đóng cửa khá xa với mức giá cao nhất của ngày hôm nay. Nếu không nhờ lực cầu mạnh từ khối ngoại, VN-Index có lẽ đã đóng cửa trong sắc đỏ.

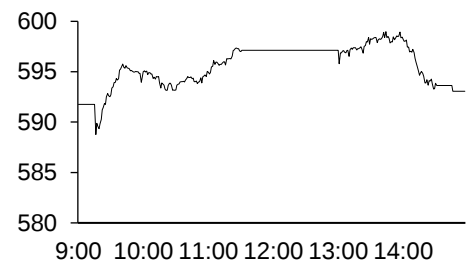
Mặc dù khối ngoại mua ròng mạnh tại nhiều mã vốn hóa lớn như BVH, VCB, VIC, STB, song độ rộng thị trường lại khá tiêu cực với 175 mã tăng / 248 mã giảm trên cả hai sàn. Dòng tiền dường như chưa tham gia mạnh mẽ vào thị trường do điểm số tăng quá nhanh. Chính vì thế, sự điều chỉnh giảm là cần thiết để đưa mặt bằng giá về mức thấp hơn, lôi kéo dòng tiền mạnh mẽ hơn.

## Khuyến nghị

Chúng tôi tiếp tục đưa ra khuyến nghị chốt lời dần với các cổ phiếu đã có lợi nhuận khá, đồng thời quan sát thêm thị trường, chưa vội vàng mở lại vị thế mua trong hôm nay hoặc ngày mai.

Hình 1

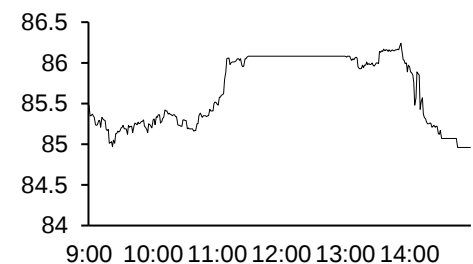
### VN-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2

### HNX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

### Top thanh khoản

| Cổ phiếu | KL    | Giá  | %     |
|----------|-------|------|-------|
| FLC      | 14.58 | 8.6  | -2.27 |
| OGC      | 9.03  | 2.7  | 0     |
| HAG      | 7.1   | 19   | 1.6   |
| DLG      | 6.71  | 8.9  | -2.2  |
| GTN      | 6.39  | 10.4 | 1.96  |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 2

### Top giao dịch khối ngoại

| Top mua | Giá trị | Top bán | Giá trị |
|---------|---------|---------|---------|
| EVE     | 44.4    | CII     | 5       |
| HAG     | 28.7    | SBT     | 1.6     |
| STB     | 28.4    | SBT     | 1.6     |
| SSI     | 26.4    | LIX     | 1.3     |
| NDN     | 4.9     | PVC     | 0.4     |

Nguồn: BSC Research

**Nguyễn Quốc Trường**

Chuyên viên phân tích thị trường

truongnq@bsc.com.vn

## Phân tích kỹ thuật

Chỉ báo xu hướng MACD vẫn xác nhận xu hướng Tăng của VN-Index, tuy nhiên, đường MACD đã cách xa với đường 0. Chỉ báo xung lượng RSI (14) đang tiệm cận vùng quá mua, cho thấy rủi ro ngắn hạn đang tăng lên.

*Chúng tôi cho rằng rủi ro đang lớn dần lên, và VN-Index sẽ không dễ để chinh phục thành công ngưỡng kháng cự 580 điểm. Hai ngưỡng hỗ trợ gần nhất của VN-Index là 580 và 570 điểm, chúng tôi cho rằng hai ngưỡng này sẽ không bị phá vỡ nếu sự điều chỉnh giảm xảy ra.*



## Danh mục khuyến nghị

### Danh mục ngắn hạn

| TT                | Mã  | Ngày mua  | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất   | Khuyến nghị | Dừng lỗ | Mục tiêu |
|-------------------|-----|-----------|---------|--------------|-------------|-------------|---------|----------|
| 1                 | VCG | 26/5/2015 | 13.1    | 13.6         | 3.8%        | Nắm giữ     | 12.2    | 14.5     |
| 2                 | TDH | 26/5/2015 | 16.8    | 16.8         | 0.0%        | Nắm giữ     | 15.8    | 18.5     |
| 3                 | TNG | 1/6/2015  | 23.9    | 25.2         | 5.4%        | Nắm giữ     | 21.5    | 26       |
| 4                 | VHC | 1/6/2015  | 37.4    | 38.6         | 3.2%        | Nắm giữ     | 34.5    | 40.2     |
| 5                 | KLS | 9/6/2015  | 9.6     | 9.6          | 0.0%        | Nắm giữ     | 8.7     | 10.3     |
| 6                 | CII | 18/6/2015 | 22.8    | 23.7         | 3.9%        | Nắm giữ     | 22.4    | 24       |
| 7                 | KDH | 18/6/2015 | 21.6    | 21.7         | 0.5%        | Nắm giữ     | 20      | 23       |
| 8                 | VCB | 18/6/2015 | 44.9    | 48.8         | 8.7%        | Nắm giữ     | 41.3    | 45       |
| <b>Trung bình</b> |     |           |         |              | <b>3.2%</b> |             |         |          |

Nguồn: BSC Research

### Danh mục CANSLIM

| TT                | Mã  | Ngày mua  | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất 1 tuần | Hiệu suất tổng | Dừng lỗ | Mục tiêu |
|-------------------|-----|-----------|---------|--------------|------------------|----------------|---------|----------|
| 1                 | MBB | 27/4/2015 | 13.8    | 15.1         | 0.7%             | 9.4%           | 12.7    | 16.5     |
| 2                 | SD6 | 24/3/2015 | 14.7    | 14.5         | -1.4%            | -1.4%          | 13.6    | 17.5     |
| 3                 | VIC | 7/7/2014  | 47.7    | 43.5         | -14.7%           | -8.9%          | 43.9    | 57.3     |
| 4                 | FPT | 12/1/2015 | 41.5    | 46.4         | 3.6%             | 11.8%          | 44.4    | 58.0     |
| 5                 | DHC | 14/1/2014 | 21.5    | 24.5         | 0.8%             | 14.0%          | 19.8    | 25.8     |
| 6                 | FMC | 27/1/2015 | 24.8    | 23.1         | -4.1%            | -6.9%          | 22.8    | 29.8     |
| 7                 | HT1 | 9/6/2015  | 22.9    | 22.8         | 2.2%             | -0.4%          | 20.7    | 26.8     |
| 8                 | NTL | 9/6/2015  | 11.8    | 14           | 6.1%             | 18.6%          | 10.9    | 14.2     |
| <b>Trung bình</b> |     |           |         |              | <b>-1%</b>       | <b>4.5%</b>    |         |          |

Nguồn: BSC Research

## Thống kê thị trường

**Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index**

| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD    |
|-----|------|------|----------|---------|
| VCB | 48.8 | 3.83 | 2.618    | 1.27MLN |
| VIC | 43.5 | 1.87 | 0.637    | 3.43MLN |
| BVH | 41   | 4.06 | 0.594    | 1.02MLN |
| MSN | 81   | 1.25 | 0.402    | 552810  |
| HPG | 28.9 | 3.21 | 0.36     | 3.43MLN |

**Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index**

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD    |
|-----|------|-------|----------|---------|
| GAS | 62   | -1.59 | -1.034   | 632010  |
| VNM | 113  | -0.88 | -0.546   | 370020  |
| CTG | 19.2 | -1.03 | -0.406   | 1.84MLN |
| MBB | 15.1 | -2.58 | -0.253   | 4.70MLN |
| PVD | 52.5 | -1.87 | -0.165   | 467890  |

**Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX**

| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD    |
|-----|------|------|----------|---------|
| CTI | 15.3 | 6.99 | 0.018    | 38430   |
| HOT | 27.8 | 6.92 | 0.008    | 110     |
| LGL | 7.8  | 6.85 | 0.005    | 2210    |
| HAI | 9.4  | 6.82 | 0.033    | 5.55MLN |
| VNA | 3.2  | 6.67 | 0.002    | 20      |

**Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX**

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD    |
|-----|------|-------|----------|---------|
| KSS | 1.3  | -7.14 | -0.003   | 224610  |
| SSC | 49.3 | -6.98 | -0.03    | 120     |
| JVC | 8.1  | -6.9  | -0.037   | 254380  |
| HHS | 23.6 | -6.72 | -0.103   | 4.01MLN |
| BGM | 2.8  | -6.67 | -0.005   | 196510  |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

**Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index**

| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD   |
|-----|------|------|----------|--------|
| BCC | 15   | 2.74 | 0.024    | 220600 |
| TAG | 23.7 | 9.72 | 0.023    | 2200   |
| PSD | 32   | 6.67 | 0.018    | 500    |
| VNR | 25.2 | 0.8  | 0.016    | 11200  |
| SGC | 38.1 | 9.8  | 0.015    | 100    |

**Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index**

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD    |
|-----|------|-------|----------|---------|
| ACB | 20.5 | -1.44 | -0.173   | 915000  |
| PVS | 26.9 | -0.74 | -0.055   | 989000  |
| VND | 14   | -5.41 | -0.049   | 1.84MLN |
| PVI | 16.5 | -1.79 | -0.043   | 1100    |
| SHS | 8.1  | -5.81 | -0.031   | 1.48MLN |

**Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX**

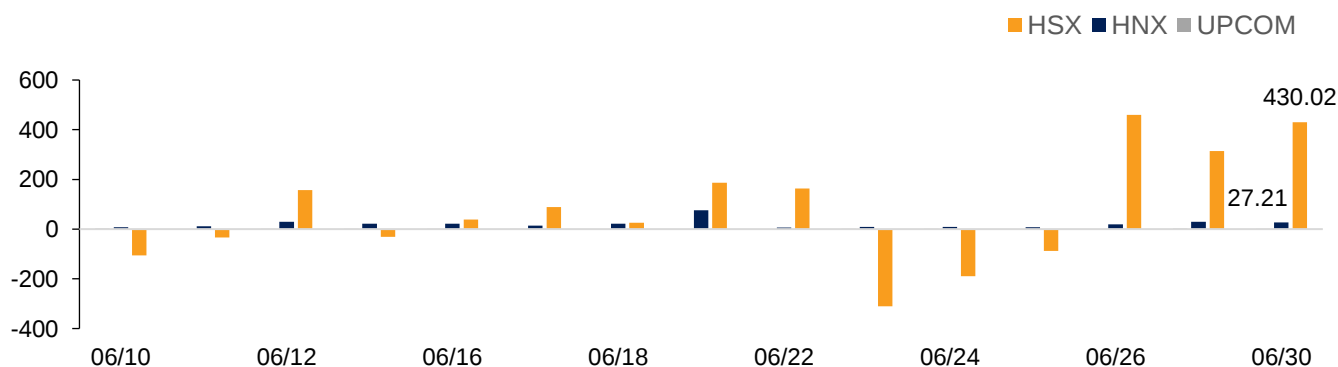
| CK  | Giá  | %    | Index pt | KLGD |
|-----|------|------|----------|------|
| CAN | 38.5 | 10   | 0.011    | 400  |
| HJS | 13.2 | 10   | 0.011    | 6500 |
| INC | 5.5  | 10   | 0.001    | 4000 |
| SGC | 38.1 | 9.8  | 0.015    | 100  |
| TAG | 23.7 | 9.72 | 0.023    | 2200 |

**Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX**

| CK  | Giá  | %     | Index pt | KLGD  |
|-----|------|-------|----------|-------|
| VCM | 13.6 | -9.93 | -0.003   | 200   |
| ONE | 9.1  | -9.9  | -0.003   | 31100 |
| DID | 4.6  | -9.8  | -0.002   | 10100 |
| NHA | 9.3  | -9.71 | -0.005   | 100   |
| KMT | 5.8  | -9.38 | -0.004   | 500   |

Hình 3

### Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

## Khuyến cáo sử dụng

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **BSC Trụ sở chính**

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

### **BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

